

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần của HĐND tỉnh, UBND tỉnh

Quảng Ngãi trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 260 /QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; Tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
-----	------------------	---	---	------------------------------------	-----------------------------------

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN

I. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

1	Quyết định	Số 15/2015/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 ban hành Quy định về quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương thuộc tỉnh Quảng Ngãi	- Điều 1, Điều 3, Điều 5, Điều 6; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 13; Điều 14; Điều 15; khoản 3 Điều 18; Điều 19; Điều 20; Điều 21; Điều 22; khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 23; Điều 25; Điều 27; Điều 28; Điều 29; Điều 30; Điều 31; Điều 32; Điều 33; Điều 34 Quy định kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND; - Tên Chương II Quy định kèm	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương thuộc tỉnh Quảng Ngãi	05/6/2023
---	------------	---	--	--	-----------

theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND;

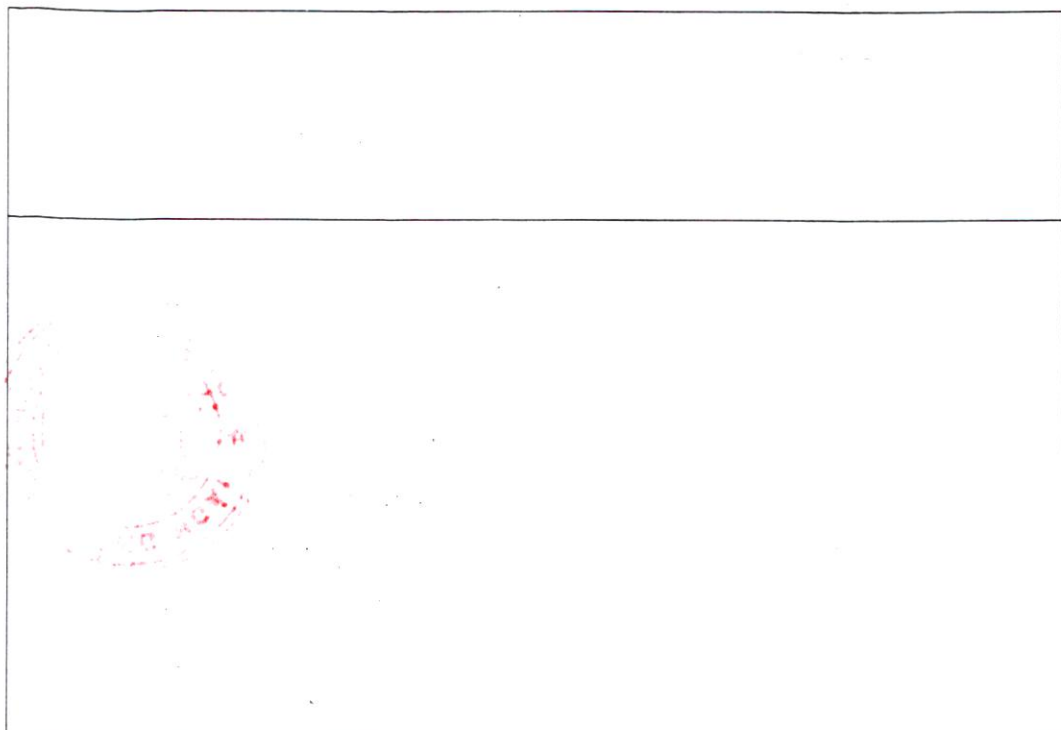
- Điều 3 Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND;

- Nội dung "(2) Đối với thi công công trình thiết yếu: xin cam kết tự đi chuyên hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận" và cụm từ "công trình thiết yếu" tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND;

- Cụm từ "Quy hoạch" tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND;

- Phụ lục I Mẫu đơn đề nghị xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ ban hành kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND

--	--	--	--	--





2	Quyết định	Số 44/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách trong các khu du lịch và bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	<p>- Khoản 1 Điều 1; khoản 1, 3, 10 Điều 3; khoản 1, 2 Điều 4; Điều 13, 14, 15; khoản 1, 2 Điều 16; Điều 18, 19; khoản 2 Điều 25 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 44/2015/QĐ-UBND;</p> <p>- Tên Chương III Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 44/2015/QĐ-UBND</p>	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tổ chức quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách trong các khu du lịch và bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 44/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015 của UBND tỉnh	15/8/2021
3	Quyết định	Số 08/2016/QĐ-UBND ngày 18/02/2016 về việc sửa đổi khoản 3 Điều 11, khoản 4 của các Điều 14, 15, 16, 23 và 24 của Quy định về quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương thuộc tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 của UBND tỉnh	Khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 1 Quyết định số 08/2016/QĐ-UBND	Bi bãi bỏ tại Điều 3 Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND tỉnh	05/6/2023
4	Quyết định	Số 61/2016/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, phương tiện vận tải và hỗ trợ giá vé vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa	<p>- Điểm c khoản 1 Điều 5; điểm a khoản 1 Điều 6; điểm b khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 7 Quy định kèm theo Quyết định số 61/2016/QĐ-UBND;</p> <p>- Cụm từ “UBND các huyện, thành phố” tại Điều 3 Quyết định số 61/2016/QĐ-UBND; cụm từ</p>	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 43/2023/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, phương tiện vận tải và hỗ trợ giá vé vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh	30/11/2023

		bản tỉnh Quảng Ngãi	"UBND các huyện, thành phố" tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3, khoản 6 Điều 8, Điều 11 Quy định kèm theo Quyết định số 61/2016/QĐ-UBND	Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 61/2016/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 của UBND tỉnh	
5	Quyết định	Số 33/2021/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 Quy định tổ chức giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi	Điều 1; khoản 5 Điều 3; tên Điều 5, điểm 1 khoản 1 Điều 5, khoản 2, điểm b khoản 5, khoản 9 Điều 7; khoản 1 Điều 9; khoản 5 Điều 10 Quy định kèm theo Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tổ chức giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh	05/01/2023
<b>II. LĨNH VỰC AN NINH, TRẬT TỰ, QUỐC PHÒNG</b>					
6	Nghị quyết	Số 21/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh quy định mức phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng và mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 33/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh quy định mức phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng và mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	18/12/2023
<b>III. LĨNH VỰC NGOẠI VỤ</b>					
7	Nghị quyết	Số 02/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019 của HĐND tỉnh quy định mức chi tiếp khách	Điều 2 Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi,	31/7/2023



		nước ngoài vào làm việc, chỉ tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019 của HĐND tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chỉ tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	
<b>IV. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG</b>					
8	Quyết định	Số 01/2019/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	<p>- Tên Điều 5; khoản 1, 2, điểm a khoản 3 Điều 5; tên Điều 6; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 6; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 7; khoản 3 Điều 9; điểm b, c khoản 2 Điều 15;</p> <p>- Cụm từ "quy hoạch" tại điểm a, b khoản 1 Điều 4; cụm từ "quy hoạch phát triển CCN" tại nội dung của Điều 5, 6 và điểm d khoản 2 Điều 8; cụm từ "Thông tư số 15/2017/TT-BCT" ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công thương Quy định hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP (gọi tắt là Thông tư số 15/2017/TT-BCT)" tại điểm a khoản 1 Điều 3; cụm từ "Điều 9 Thông tư số 15/2017/TT-BCT" tại khoản 1 Điều 8; cụm từ "Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị</p>	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 61/2021/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	20/11/2021

định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP”, cùm từ “Điều 10 Thông tư số 15/2017/TT-BCT” tại khoản 2 Điều 9; cùm từ “Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ” tại điểm b khoản 4 Điều 9; cùm từ “Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP” tại khoản 5 Điều 13; cùm từ “Điều 16 Thông tư số 15/2017/TT-BCT” tại khoản 2 Điều 10; cùm từ “Điều 12 Thông tư số 15/2017/TT-BCT” tại khoản 1 Điều 18; cùm từ “Bộ Luật Lao động năm 2012” tại điểm a khoản 6 Điều 11;

- Cùm từ “Ban quản lý cùm công nghiệp cấp huyện” tại khoản 1 Điều 1, khoản 2 Điều 2 và điểm a khoản 2 Điều 7; cùm từ “dự án” tại điểm c khoản 3 Điều 5, cùm từ “Ban quản lý cùm công nghiệp” tại điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 3 Điều 14, khoản 1 Điều 18



**V. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

9	Quyết định	Số 62/2014/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Khoản 1 Điều 1; Điều 6 đến Điều 21 và điểm c khoản 1 Điều 22 Quy định ban hành kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 56/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 62/2014/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	01/11/2021
---	------------	---	--	---	------------

**VI. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

10	Quyết định	Số 51/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	- Điều 1; Điều 5; khoản 2 Điều 10 và Điều 14 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 51/2012/QĐ-UBND; - Khoản 2 Điều 3; Điều 4; khoản 2 Điều 6; khoản 2, 4 Điều 7; khoản 2 Điều 8; Điều 9; khoản 3 Điều 10; khoản 2, 3 Điều 11 và khoản 1, 4 Điều 13 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 51/2012/QĐ-UBND	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 51/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	01/6/2021
----	------------	---	---	--	-----------

**VII. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

11	Nghị quyết	Số 11/2015/NQ-HĐND ngày 20/7/2015 của HĐND tỉnh về việc thông qua Quy hoạch thủy lợi tỉnh Quảng Ngãi đến	Một số nội dung tại Tờ trình số 69/Tr-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh Quy hoạch thủy lợi tỉnh	10/10/2022
----	------------	--	---	---	------------

		năm 2020, định hướng đến năm 2030		Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	
12	Nghị quyết	Số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều 1; Điều 3; điểm b khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 4 và Điều 5 Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	31/7/2023
13	Quyết định	Số 16/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND	Được sửa đổi tại Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định Tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	01/7/2021
14	Quyết định	Số 19/2019/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 ban hành Quy	Điểm b khoản 1 Điều 6; điểm b, c khoản 2 Điều 6 và điểm e khoản 1	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày	01/6/2021



		định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều 11 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND	20/5/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của UBND tỉnh	
<b>VIII. LĨNH VỰC XÂY DỰNG</b>					
15	Nghị quyết	Số 28/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 về việc thông qua Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm a khoản 3 Điều 1;</li> <li>- Mô cát thôn Nghĩa Lập, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức và xã Hành Phước huyện Nghĩa Hành (Thứ tự số 40 Phụ lục II Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND);</li> <li>- Mô cát thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng (Vị trí 3) (Thứ tự số 64 Phụ lục II Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND);</li> </ul>	Được sửa đổi tại Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	22/3/2021

Mô đá Trừ Bình, xã Bình Nguyên,  
 huyện Bình Sơn - Vị trí 1 (BS05)  
 (Thứ tự 4 Phụ lục I Nghị quyết số  
 28/2017/NQ-HĐND);

			<p><i>đồng nhân dân tỉnh thông nhất để triển khai thực hiện” tại khoản 1 Điều 2</i></p> <p>Số thứ tự 26 Phụ lục I Bảng thống kê các mô đá làm vật liệu xây dựng thông thường kèm theo Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh</p> <p>- Số thứ tự 40, 43 Phụ lục I Bảng thống kê các mô đá làm vật liệu xây dựng thông thường kèm theo Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh</p> <p>- Điều chỉnh nội dung Tọa độ VN 2000 - Kinh tuyến trục 108, Múi chiếu 3<sup>o</sup>, cụ thể: Toàn bộ nội dung cột “Y (m)” thành “X (m)” và ngược lại cột “X (m)” thành “Y (m)” tại các Phụ lục I, II, III kèm theo Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh</p>	<p>Được sửa đổi tại Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030</p>	23/4/2022
16	Nghị quyết	Số 03/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng	Khoản 1 Điều 1	<p>Được sửa đổi tại Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030</p>	17/7/2022
				<p>Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông</p>	23/4/2022



		Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	Nội dung Tọa độ VN 2000 - Kinh tuyến trục 108, Múi chiều 3 <sup>0</sup> tại các Phụ lục I, II kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của HĐND tỉnh	Được sửa đổi tại Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	17/7/2022
17	Nghị quyết	Số 04/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	- Khoản 1 Điều 1; - Nội dung Tọa độ VN 2000 - Kinh tuyến trục 108, Múi chiều 3 <sup>0</sup> tại các Phụ lục I, II kèm theo Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh	Được sửa đổi tại Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	17/7/2022
18	Nghị quyết	Số 07/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của HĐND tỉnh thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	03/4/2023
19	Nghị quyết	Số 09/2023/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của HĐND tỉnh	Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày	23/11/2023

		thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030		13/11/2023 của UBND tỉnh thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	
20	Quyết định	Số 19/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý hoạt động thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 1 Điều 5; điểm g khoản 3 Điều 12; khoản 1 Điều 15; Điều 23; khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 25; điểm a khoản 11 Điều 26; điểm a khoản 12 Điều 26 Quy định ban hành kèm theo Quyết định;</li> <li>- Khoản 13 Điều 26 Quy định ban hành kèm theo Quyết định;</li> <li>- Tên gọi "Ban Quản lý KKT Dung Quất, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh" tại khoản 10 Điều 26 và khoản 2 Điều 27 Quy định ban hành kèm theo Quyết định</li> </ul>	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý hoạt động thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh	20/9/2021
<b>IX. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ</b>					
21	Quyết định	Số 23/2023/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 47/2023/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 23/2023/QĐ-	22/12/2023





					bản tỉnh Quảng Ngãi	
<b>23</b>	Nghị quyết	Số 28/2019/NQ-HĐND ngày 27/12/2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Tên dự án “Đường nối từ cầu Thạch Bích đến Tịnh Phong, giai đoạn 1” tại số thứ tự 38 Biểu 11 và số thứ tự 18 Biểu 21 kèm theo Nghị quyết số 28/2019/NQ-HĐND ngày 27/12/2019 của HĐND tỉnh	Được sửa đổi tại Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		17/7/2022
<b>24</b>	Nghị quyết	Số 03/2020/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND tỉnh về việc thông qua Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024)	Mục II Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Mục II Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của HĐND tỉnh về việc thông qua bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024)		25/3/2023
<b>25</b>	Nghị quyết	Số 29/2020/NQ-HĐND ngày 31/12/2020 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng	Diện tích quy hoạch của dự án Kè chống sạt lở Tà Man nối tiếp Km 0+67 đến Km0 tại số thứ tự 2 Biểu số 110 và số thứ tự 1 Biểu số 02 kèm theo Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND	Được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua		10/10/2022



		phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	31/12/2020 của HDND tỉnh		
26	Nghị quyết	Số 12/2021/NQ-HDND ngày 21/7/2021 của HDND tỉnh về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Tên Dự án “ <i>Khu dân cư Trường Đàng</i> ” tại số thứ tự 3 Biểu 12 và số thứ tự 2 Biểu 21 kèm theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HDND ngày 21/7/2021 của HDND tỉnh	đanh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	
27	Nghị quyết	Số 36/2021/NQ-HDND ngày 10/12/2021 của HDND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện thu hồi đất của một số công trình và thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Số thứ tự 6 Biểu 11 kèm theo Nghị quyết số 36/2021/NQ-HDND ngày 10/12/2021 của HDND tỉnh	Bị hủy bỏ tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HDND ngày 13/4/2022 của HDND tỉnh về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	23/4/2022
				Được sửa đổi tại Nghị quyết số 18/2022/NQ-HDND ngày 07/7/2022 của HDND tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh	17/7/2022

- Tên dự án “*Dường nối từ cầu Thach Bích đến Tỉnh Phong, giai đoạn 1*” tại Biểu 36 (STT 2 Mục I) kèm theo Nghị quyết số 36/2021/NQ-HDND ngày 10/12/2021 của HDND tỉnh

- Diện tích đất lúa tại STT 2 Mục I

Được sửa đổi tại Nghị quyết số 18/2022/NQ-HDND ngày 07/7/2022 của HDND tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh



			<p>10/12/2021 của HĐND tỉnh</p> <p>Tên dự án “Khu dân cư Vũng Thỏ xã Tịnh Thọ” tại số thứ tự 1 Mục I Biểu 36 kèm theo Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh</p> <p>- Tên dự án “Khu tái định cư Khánh Lạc phục vụ GPMB dự án đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIa, thành phần 1” tại số thứ tự 15 Biểu 17 kèm theo Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh;</p> <p>- Vị trí bản đồ đối với dự án tại số thứ tự 1, số thứ tự 2 Biểu 17 kèm theo Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh;</p> <p>- Diện tích quy hoạch đối với dự án tại số thứ tự 3 Biểu 110 kèm theo Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh</p>	<p>Được sửa đổi tại Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Được sửa đổi tại Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND ngày 07/12/2022 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi</p>	<p>10/10/2022</p> <p>17/12/2022</p>
--	--	--	--	--	-------------------------------------

28	Nghị quyết	Số 01/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	- Tên dự án “Khu tái định cư xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi phục vụ GPMB dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIa, thành phần 1” tại số thứ tự 2 Biểu 110 kèm theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh; - Diện tích quy hoạch và diện tích sử dụng đất lúa đối với dự án tại số thứ tự 12 Biểu 26 kèm theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh	Bị hủy bỏ tại Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2023 và tiếp tục thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất rừng lúa thuộc danh mục HĐND tỉnh thông qua trước ngày Nghị định số 10/2023/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành	23/11/2023	
29	Nghị quyết	Số 18/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông	Tên dự án “Khu tái định cư xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi phục vụ GPMB dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIa, thành phần 1” tại số thứ tự 4 Biểu 24 kèm theo Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh	Được sửa đổi tại Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND ngày 07/12/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp năm 2023 trên địa bàn tỉnh	17/12/2022	



30	Quyết định	Số 01/2016/QĐ-UBND ngày 13/01/2016 ban hành Quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điểm a khoản 1 Điều 13 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND  - Khoản 2, 3, 4, 5 Điều 3; Khoản 3 Điều 4; Điều 5; Khoản 2 Điều 8; đoạn đầu và điểm b khoản 2 Điều 10; Khoản 1 Điều 11; Điều 15; Điều 21; cụm từ “ <i>quyết định công nhận hòa giải thành</i> ” của Quy định kèm theo Quyết định	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về giải quyết tranh chấp đất đai và cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	15/3/2019
31	Quyết định	Số 14/2016/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 ban hành Quy định về cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Khoản 2 Điều 9 Quy định kèm theo Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND	Bị bãi bỏ tại Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tuyển đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	01/3/2023
32	Quyết định	Số 15/2019/QĐ-UBND ngày 11/6/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Bảng giá số 2, Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024) kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Bảng giá số 2, Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm	Quảng Ngãi	29/5/2023
33	Quyết định	Số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024)				



				(2020 - 2024) kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024)	
34	Quyết định	Số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điều 23 Quy định kèm theo Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND	Được sửa đổi tại Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh sửa đổi Điều 23 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh	08/5/2023
<b>XI. LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY</b>					
35	Quyết định	Số 35/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi	Điểm c khoản 1 Điều 2; khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3; Điều 6 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh	20/6/2022
36	Quyết định	Số 19/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở	- Khoản 1 Điều 1 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND; - Khoản 2, đoạn 5 điểm c khoản 4, đoạn 9 điểm c khoản 4, đoạn	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 27/9/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu	15/10/2023

		Công Thương tỉnh Quảng Ngãi	4 điểm 1 khoản 4, đoạn 3 điểm g khoản 4, đoạn 1 điểm a khoản 5, khoản 13 Điều 2 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND	tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi ban kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh	
<b>XII. LĨNH VỰC NỘI VỤ</b>					
37	Nghị quyết	Số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Khoản 1, điểm b, điểm c khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 1; Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, khoản 1, khoản 3 Điều 6, Điều 7 Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	25/3/2023
38	Quyết định	Số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi	Cụm từ “Ủy ban nhân dân huyện, thành phố”	Được sửa đổi tại Quyết định số 73/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh sửa đổi khoản 2 Điều 1 Quyết định số 61/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày	15/12/2021
39	Quyết định	Số 61/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh	- Khoản 2 Điều 1; - Cụm từ “Ủy ban nhân dân huyện,		



		về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	thành phố”	16/6/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	
40	Quyết định	Số 08/2018/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 ban hành Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Khoản 5 Điều 4 Quy chế kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 4 Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức khi từ trần trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh	20/10/2019
41	Quyết định	Số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng	- Khoản 2, 4 Điều 3; khoản 2 Điều 8; điểm b khoản 1 Điều 15; Điều 25 và khoản 6 Điều 28 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định;	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh	20/7/2021

- Quy định về: Tỷ lệ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua

			<p>Loại tổ chức đảng và tổ chức Công đoàn tại khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định;</p> <p>- Điều 12 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định</p> <p>- Điều 13 và khoản 4 Điều 28 Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND</p>	<p>Bị bãi bỏ tại Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh bãi bỏ một số nội dung của Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi</p>	15/8/2022
42	Quyết định	Số 31/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Khoản 2 Điều 6 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức cấp xã làm việc tại các xã miền núi, vùng cao, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	15/02/2022
<b>XIII. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH</b>					
43	Nghị quyết	Số 06/2013/NQ-HĐND ngày 13/3/2013 của HĐND tỉnh về việc quy định một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của HĐND các cấp của	Một số nội dung tại Mục IV, V, VI, VII, VIII, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Mục IX, Mục X Phụ lục Mức chi bảo đảm hoạt động của HĐND các cấp của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 và Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung nội dung tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết	23/4/2022



		tỉnh Quảng Ngãi	quyết số 06/2013/NQ-HĐND	số 06/2013/NQ-HĐND ngày 13/3/2013 của HĐND tỉnh Quy định một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp của tỉnh Quảng Ngãi	
44	Nghị quyết	Số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2025	Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 1, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND;	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2025	18/12/2023
45	Nghị quyết	Số 29/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới	Khoản 1 Điều 2; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách mới ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi	02/10/2023
46	Nghị quyết	Số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về phân	Nội dung: "Riêng đối với việc phân cấp thẩm quyền điều chuyển, cho thuê quyền khai thác, chuyển	Bị bãi bỏ tại Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh bãi bỏ các nghị quyết	31/7/2023

		cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi	nhượng, thanh lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thực hiện theo Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh" tại khoản 5 Điều 1 Quy định kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND	của HĐND tỉnh	
47	Nghị quyết	Số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025	Điểm b khoản 1 Điều 7; điểm b khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 14 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi	31/7/2023
48	Nghị quyết	Số 26/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung, mức chi, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn	- Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 19, Điều 24, Điều 25 Quy định kèm theo Nghị quyết số	Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung, mức chi, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn	18/12/2023



		2021 - 2025	26/2022/NQ-HĐND	2021 - 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh	
49	Quyết định	Số 44/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh Quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Điểm a khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 05/3/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	20/3/2020
50	Quyết định	Số 26/2020/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 72/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi	10/12/2021
<b>XIV. LĨNH VỰC Y TẾ</b>					
51	Quyết định	Số 05/2014/QĐ-UBND ngày 27/02/2014 của UBND tỉnh quy định chế độ hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa	- Gạch đầu dòng thứ nhất điểm a khoản 4 (Hỗ trợ, thù tục và trình tự hỗ trợ) Điều 1 Quyết định số 05/2014/QĐ-UBND;	Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 Quyết định số 05/2014/QĐ-	15/7/2023

		<p>bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi</p>	<p>- CỤM TỪ “CÓ HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ” TẠI KHOẢN 1 ĐIỀU 1; CỤM TỪ “BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN/THÀNH PHỐ” TẠI ĐIỂM a KHOẢN 2 ĐIỀU 1; CỤM TỪ “CÓ XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ” TẠI ĐOẠN CỘNG THỨ HAI, GẠCH ĐẦU ĐOẠN THỨ HAI ĐIỂM a, GẠCH ĐẦU ĐOẠN THỨ TÁM ĐIỂM b, CỤM TỪ “GIẤY XÁC NHẬN HỘ NGHÈO, CÓ XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ” TẠI GẠCH ĐẦU ĐOẠN THỨ TƯ ĐIỂM b, CỤM TỪ “NƠI CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ ĐĂNG KÝ HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ” TẠI ĐIỂM b, GẠCH ĐẦU ĐOẠN THỨ BA ĐIỂM c VÀ DẤU CỘNG THỨ TƯ GẠCH ĐẦU ĐOẠN THỨ BA ĐIỂM c KHOẢN 4 (HỒ SƠ, TRÌNH TỰ HỖ TRỢ) ĐIỀU 1 QUYẾT ĐỊNH SỐ 05/2014/QĐ-UBND;</p> <p>- CỤM TỪ “BẢN SAO CHỨNG MINH NHÂN DÂN VÀ” TẠI GẠCH ĐẦU ĐOẠN THỨ TƯ, NỘI DUNG “ĐỐI VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ ĐANG SINH SỐNG Ở CÁC THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN; XÃ, THỊ TRẤN THUỘC VÙNG KHÓ KHĂN NỘP BẢN SAO SỔ HỘ KHẨU” TẠI GẠCH ĐẦU ĐOẠN THỨ NĂM ĐIỂM b KHOẢN 4 (HỒ SƠ, TRÌNH TỰ VÀ TRÌNH TỰ HỖ TRỢ) ĐIỀU 1 QUYẾT ĐỊNH SỐ 05/2014/QĐ-UBND</p>	<p>UBND ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chế độ hỗ trợ một phần chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn đột xuất do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi</p>
--	--	---	---	--

**B. VĂN BẢN NGUNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN**



52	Quyết định	Số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định về hạn mức giao đất để xây dựng nhà ở; hạn mức công nhận diện tích đất ở và xác định diện tích đất ở để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Khoản 3, 4 Điều 7 và khoản 1 Điều 8 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND	Bị ngưng hiệu lực bởi Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh về việc ngưng hiệu lực một phần nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	22/10/2021
<b>Tổng số: 52 văn bản (24 Nghị quyết và 28 Quyết định)</b>					